

Bản án số: 246/2023/HS-ST

Ngày: 05-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

1. Huỳnh Minh T, sinh năm 2001 tại tỉnh Cà Mau; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã KBĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Ấp KA, xã ADD, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Minh X, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; có vợ tên: Trương Nhật L; có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 08/12/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn T1, sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; đăng ký thường trú: Thôn NL, xã BX, huyện BT, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Ấp TL, xã AĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T2 (đã chết) và bà Phạm Thị N (đã chết); tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 13/12/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 17/3/2014, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt Phạm Văn T1 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. T1 đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 08/5/2014 và đóng án phí.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1991; đăng ký thường trú: Số 2/10 đường HD, phường 2, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Phương N, sinh năm 1997, đăng ký thường trú: Ấp 10, xã Phong TĐ, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Minh T, Phạm Văn T1 và Nguyễn Phương N là bạn bè quen biết. Khoảng 19 giờ ngày 05/8/2022, T, T1 và Nam tổ chức uống rượu tại quán Diễm My cạnh đường D10 thuộc ấp Tân Lập, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T hỏi mượn xe mô tô hiệu Satria màu xanh đen, biển số 94D1-594.45 của Nam chạy thử xe thì Nam đồng ý nên T lấy xe điều khiển chạy vòng quanh trong khu công nghiệp Rạch Bắp.

Cùng lúc này, chị Trần Thị Thúy H đang tổ chức uống rượu phía trước kiốt của mình thuê tại nhà trọ Khang An 1, cạnh đường D21B thuộc ấp KA, xã AD, thị xã BC cùng với anh Nguyễn Minh H, chị Nguyễn Thị Th, anh Huỳnh Minh H1, anh Trần Quang V, anh Lê Quang V1 và bà Trịnh Thị T3. Khi T điều khiển xe mô tô biển số 94D1-594.45 chạy ngang qua kiốt của H, H1 nhìn thấy T chạy xe nhanh nên nói T chạy chậm lại vì có nhiều trẻ em xung quanh dễ gây tai nạn. T không nghe H1 nói gì nhưng T nghĩ H1 chửi T nên T bực tức quay lại quán Diễm My, T dừng xe mô tô phía trước quán cách chỗ N ngồi khoảng 04 mét và gọi T1 ra. T rủ T1 đi đánh H1 thì T1 đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở T1 chạy về phòng trọ của T1 ở ấp Tân Lập, xã An Điền, thị xã Bến Cát lấy 01 con dao rựa dài 87cm và chạy về phòng trọ của T ở ấp Kiến An, xã An Điền, thị xã Bến Cát lấy 01 dao dài khoảng 40cm.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày 05/8/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 94D1-594.45 chở T1 quay lại đến trước nhà trọ Khang An 1, T dừng xe mô tô lại và chỉ tay về phía Hiền đang ngồi trên ghế cách chỗ dừng xe khoảng 03 mét. T1 liền xuống xe chạy lại cầm rựa chém đứt lìa 1/3 dưới cẳng tay trái của Hiền. Lúc này, Hiền cùng mọi người bỏ chạy vào phòng trọ của H thì T chạy đuổi theo cầm dao chém 02 nhát vào vùng vai, lưng phải của H1. H1 chạy vào nhà vệ sinh phòng trọ đóng cửa lại. T quay qua chỗ anh V1 đang đứng trong phòng trọ, cầm dao chém trúng tay trái của V1 nhưng không để lại thương tích, bà H dùng ghế kim loại đỡ can ngăn. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 94D1-594.45 chở T1 đến đoạn đường D3 ở trong khu công nghiệp Rạch Bắp vứt bỏ dao, rồi chở T1 về phòng trọ của T1 cắt rựa và quay lại quán Diễm My trả xe cho Nam. Sau đó, T và T1 bỏ trốn. Đến ngày 08 và 13/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát bắt tạm giam đối với T và T1.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao rựa bằng kim loại dài 87 cm, lưỡi dài 27cm, cán dài 60cm, có đầu móc;

- 01 USB chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 thực hiện hành vi phạm tội.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 740 ngày 26/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với Nguyễn Minh H:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương đứt lìa ngang 1/3 dưới cẳng tay trái 24 x 2cm, đã phẫu thuật nối vi phẫu: kết hợp xương quay và xương trụ, nối thần kinh quay, thần kinh trụ, thần kinh giữa, động mạch quay, động mạch trụ, ghép da cổ tay trái. Vết vạt da mặt trước cổ tay trái 2,5 x 1,5cm, vết lấy da ghép đùi trái 12 x 3cm, sẹo lành. Di chứng: Hiện tại bàn tay rỗ, không vận động được cổ - bàn tay.

+ Vết thương mặt sau vai phải 10 x 0,4cm, vết thương vai - lưng phải 8 x 0,3cm, sẹo lành.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 49% (Bốn mươi chín phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương đứt lìa 1/3 dưới cẳng tay trái, vết vạt da mặt trước cổ tay trái: Sẹo bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương mặt sau vai phải: Chiều nằm hơi chệch xuống từ phải sang trái, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra. Vết thương vai lưng phải: Chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Minh H yêu cầu bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền 182.173.000 đồng. T và T1 đồng ý nhưng hiện chưa có tiền bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 235/CT-VKSBC ngày 26/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “ Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “ Cố ý gây thương tích.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 từ 02 năm 06 tháng tù đến 3 năm về tội gây rối trật tự công cộng.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Minh H yêu cầu Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền 182.173.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 đã khai nhận:

Do Huỳnh Minh T điều khiển xe mô tô chạy nhanh, gây tiếng ồn trên đường D21B, phía trước kiốt Khang An 1 thuộc ấp Kiến An, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên anh Nguyễn Minh H nhắc nhở thì T nghĩ anh Hiền chửi mình. T đi rủ Phạm Văn T1 lấy hung khí đi đánh anh Hiền. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/8/2022, tại kiốt nhà trọ Khang An 1, T và T1 mỗi người sử dụng 01 con dao lưỡi bằng kim loại chém 03 nhát vào cơ thể của anh Hiền, làm anh Hiền bị đứt lìa ngang 1/3 dưới cẳng tay trái và 02 vết thương ở vùng lưng, vai, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%. Ngoài ra, hành vi cố ý gây thương tích của Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 đã thực hiện tại khu dân cư, đông người dân sinh sống, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Xét các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc dùng dao chém vào người bị hại là rất nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại, sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng vì ý thức xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác nên các bị cáo đã cố tình thực hiện, hậu quả làm bị hại bị thương tích 49%. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Ngoài ra, hành vi cố ý gây thương tích của Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 đã thực hiện tại khu dân cư, đông người dân sinh sống, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân.

[2.3] Hành vi của bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” và tội “gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 235/CT-VKSBC ngày 26/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 về tội: “Cố ý gây thương tích” và tội “gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Vụ án có tính chất đồng phạm, đối với tội cố ý gây thương tích bị cáo T là người chủ mưu, lôi kéo bị cáo T1 phạm tội, đến khi thực hiện thì cả hai đều thực hiện hành vi phạm tội một cách quyết liệt vì vậy xét về mức độ thì bị cáo T có vai trò cao hơn nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T1, đối với tội gây rối trật tự công cộng thì hành vi của cả hai bị cáo đều gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội như nhau nên phải chịu mức hình phạt tương đương nhau.

Đối với hành vi của Nguyễn Phương N cho bị cáo T và T1 mượn xe mô tô hiệu Satria màu xanh đen, biển số 94D1-594.45. Do Nam không biết T và T1 sử dụng xe của Nam làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nam là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo nhằm cách ly các bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Minh H yêu cầu Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền 182.173.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 con dao rựa bằng kim loại dài 87 cm, lưỡi dài 27cm, cán dài 60cm, có đầu móc.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 584, 587 và 590 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 08 (tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Huỳnh Minh T phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2022.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Văn T1 phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại với số tiền 182.173.000 đồng, bao gồm: Chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục

hồi sức khỏe: 68.573.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất: 93.600.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 rựa bằng kim loại dài 87 cm, lưỡi dài 27cm, cán dài 60cm, có đầu móc.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát và Công an thị xã Bến Cát).

4. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Minh T và Phạm Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo T và T1 phải liên đới chịu 9.108.650 đồng (chín triệu một trăm lẻ tám nghìn sáu trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tiến